

# TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM NĂM THÁNG 1/2021

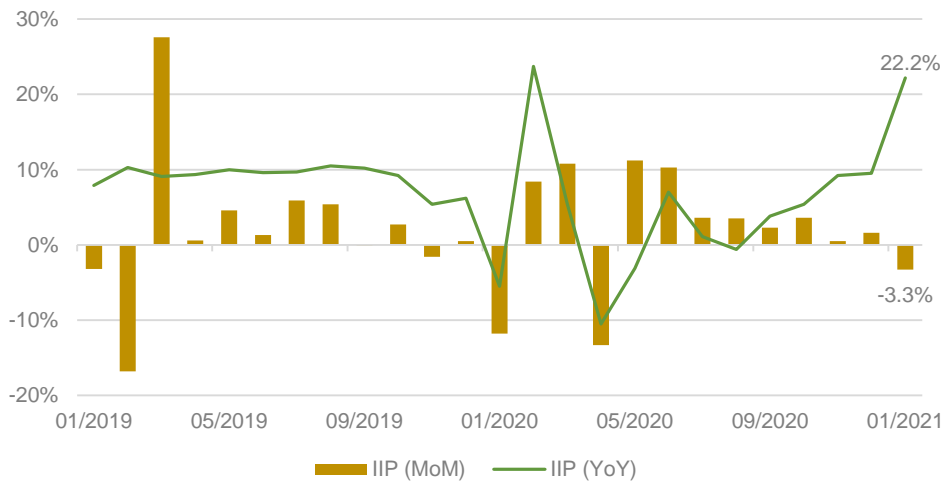
## ***Nền kinh tế duy trì triển vọng lạc quan trước những thách thức từ tình hình dịch bệnh***

- *Sản xuất công nghiệp chững lại*
- *PMI giảm nhẹ với sức ép từ việc gián đoạn nguồn cung*
- *Hoạt động tiêu dùng khởi sắc những ngày cận Tết*
- *Lạm phát tháng 1 tăng trưởng âm lần đầu tiên trong nhiều năm*
- *Cán cân thương mại xuất siêu trở lại*
- *Kỳ vọng vốn FDI phục hồi*
- *Đầu tư công hướng đến mục tiêu giải ngân hiệu quả*

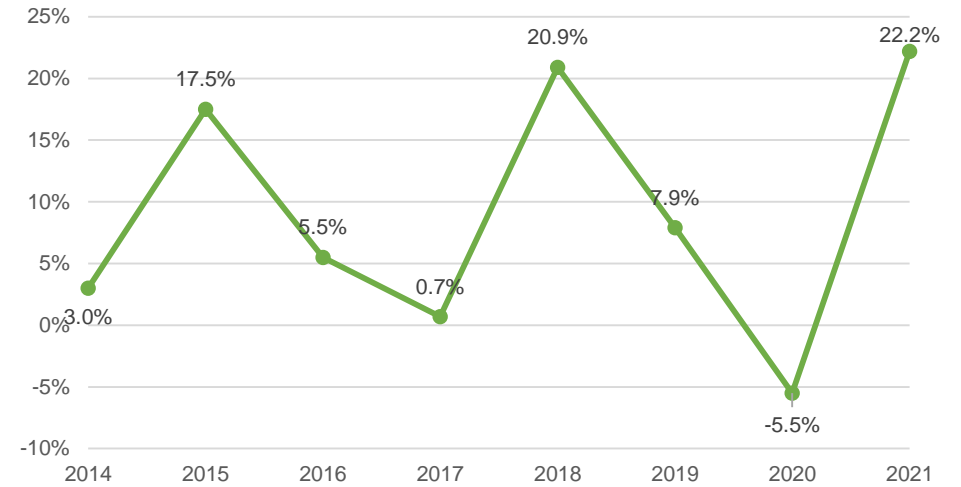
# Sản xuất công nghiệp chứng lại

- ✓ So với tháng trước, chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 1 có lần đầu tiên tăng trưởng âm (-3.3%) kể từ khi đại dịch Covid-19 bùng phát lần thứ nhất tại Việt Nam vào tháng 4/2020. Tuy nhiên, so với cùng kỳ, sản xuất công nghiệp lại tăng đến 22.2% vì kì nghỉ Tết Nguyên đán năm ngoái rơi vào tháng 1 dẫn đến số ngày làm việc ít hơn so với tháng 1 năm nay.
- ✓ So với cùng kỳ, các nhóm ngành hầu hết đều ghi nhận mức tăng trưởng dương. Trong đó, ngành chế biến chế tạo tăng nhiều nhất với 27.2%YoY, đóng góp 21.6 điểm phần trăm trong mức tăng chung. Riêng ngành công nghiệp khai khoáng chưa thể phục hồi khi vẫn giảm 6.2%YoY, qua đó làm giảm 1 điểm phần trăm trong mức chung.
- ✓ Sản xuất công nghiệp dự kiến có thể giảm tốc trong tháng 2 này do kỳ nghỉ Tết Nguyên đán năm nay. Bên cạnh đó, với việc dịch Covid-19 bùng phát trở lại cũng sẽ phần nào ảnh hưởng đến sự phục hồi của sản xuất công nghiệp trong những tháng sau đó.

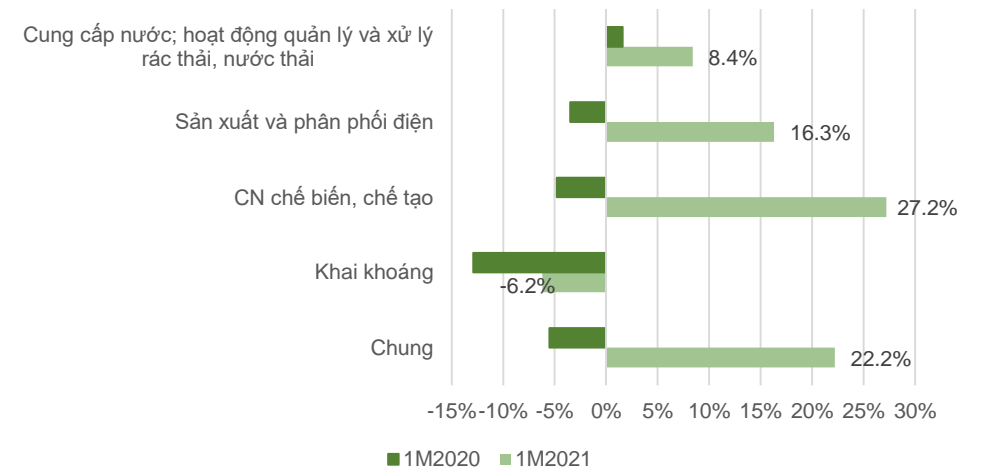
## Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)



## IIP tháng 1 (%YoY)

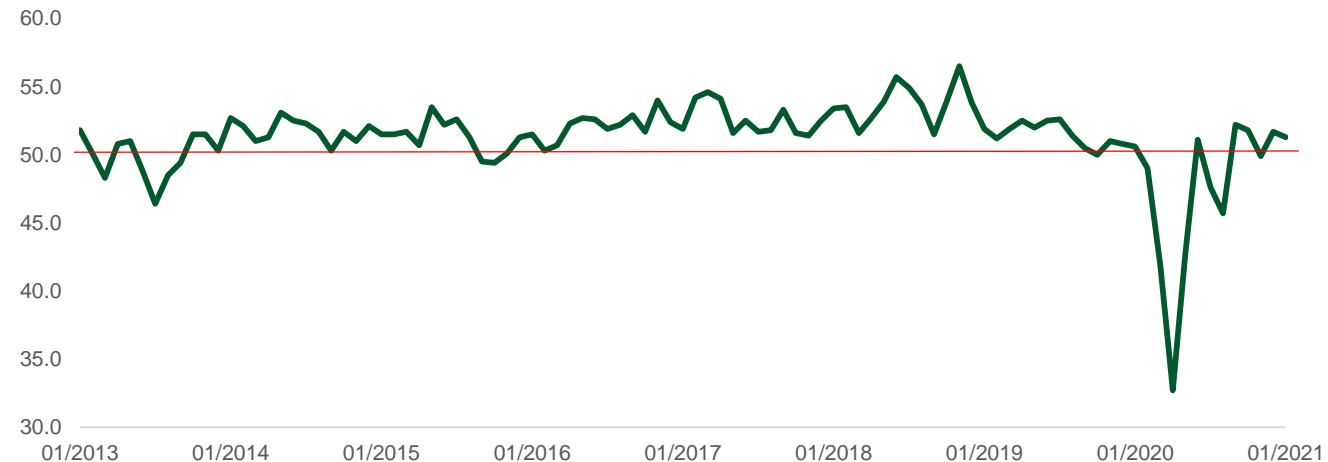


## IIP tháng 1 theo ngành (%YoY)



- ✓ PMI tháng 1 giảm từ mức 51.7 điểm trong tháng 12 xuống còn 51.3 điểm khi các hoạt động sản xuất tăng trưởng chậm lại. Số lượng đơn hàng mới có tăng nhưng mức tăng yếu đi so với tháng trước. Trong khi đó, sản lượng dường như không thay đổi.
- ✓ Tình trạng thiếu hụt container vận chuyển hàng hóa cũng như gián đoạn chuỗi cung ứng đẩy chi phí đầu vào tăng trong tháng thứ 5 liên tiếp với tốc độ nhanh nhất kể từ tháng 6/2018. Để đối phó với tình trạng này, các công ty đã gia tăng tích trữ hàng tồn kho nguyên liệu trong tháng thứ 2 liên tiếp. Trong khi hàng tồn kho thành phẩm giảm mạnh nhất trong 5 tháng qua.
- ✓ Mặc dù triển vọng trong năm nay vẫn đang tươi sáng, những tác động từ đại dịch Covid-19 có thể khiến sức khỏe của lĩnh vực sản xuất cải thiện chậm hơn so với dự kiến. Thậm chí là suy giảm nếu làn sóng Covid-19 lần 3 không được kiểm soát tốt.

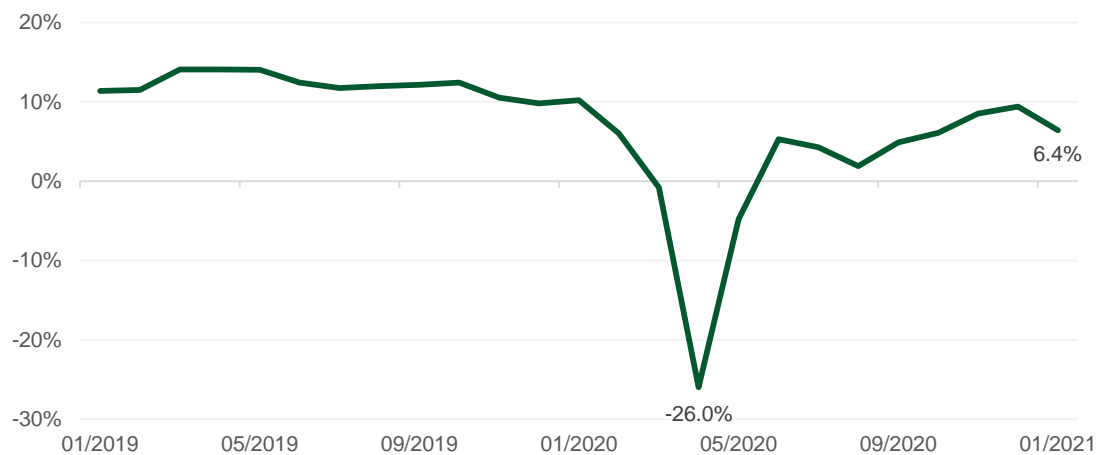
Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI)



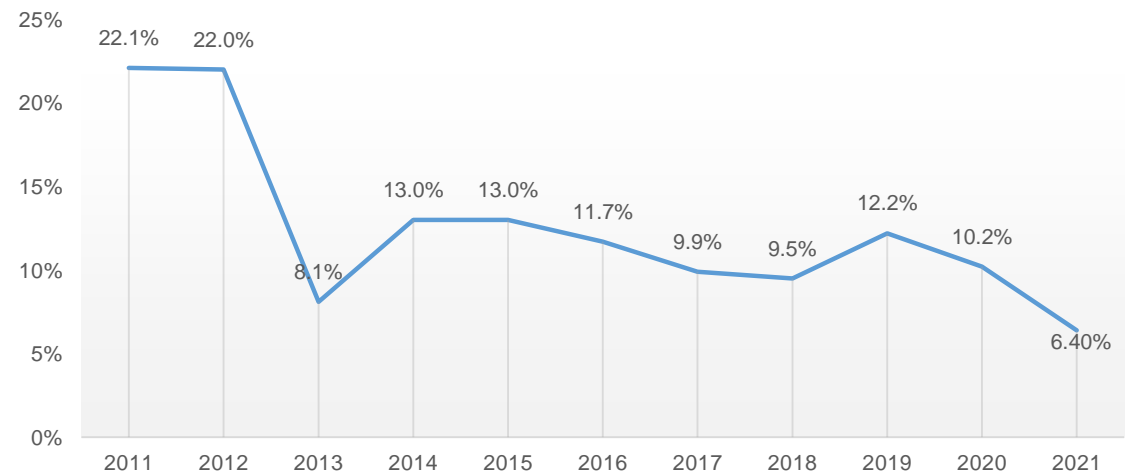
Nguồn: IHS Markit

- ✓ Các hoạt động bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng diễn ra sôi động trong những ngày đầu năm mới để chuẩn bị cho kỳ nghỉ Tết Nguyên Đán. Doanh thu bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng trong tháng 1 ước tính đạt 479.9 nghìn tỷ đồng, tăng 3.7%MoM. So với cùng kỳ, tổng mức bán lẻ hàng hóa và tiêu dùng tháng 1 tăng 6.4%, nếu loại trừ yếu tố giá tăng 6.7%.
- ✓ Trong đó, doanh thu từ bán lẻ hàng hóa đạt 378.9 nghìn tỷ đồng, chiếm 79% trong tổng số. Đây cũng là ngành đóng góp chính trong mức tăng chung với tốc độ tăng trưởng 8.7%YoY. Doanh thu dịch vụ lưu trú ăn uống đạt 48.7 nghìn tỷ, giảm 4.1%YoY; doanh thu du lịch lữ hành giảm mạnh 62.2%YoY, đạt 1.6 nghìn tỷ; doanh thu dịch vụ khác đạt 50.7 nghìn tỷ, tăng 7.3%YoY.

## Tăng trưởng bán lẻ hàng hóa và dịch vụ (%YoY)



## Tăng trưởng bán lẻ hàng hóa và dịch vụ lũy kế (%YoY)

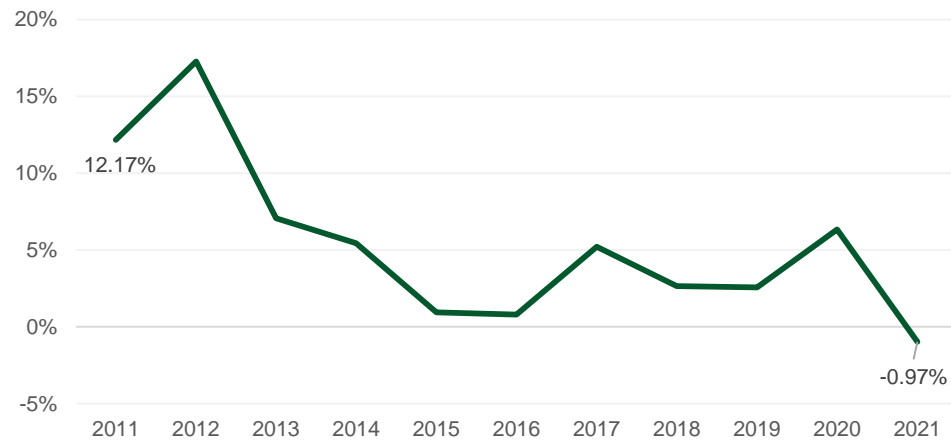


Nguồn: Tổng cục Thống kê

# Lạm phát tháng 1 tăng trưởng âm lần đầu tiên trong nhiều năm

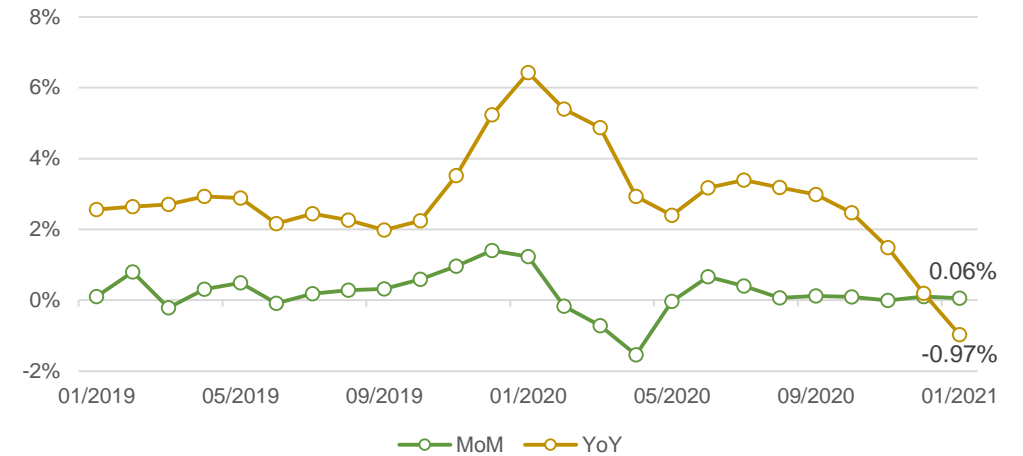
- ✓ Mặc dù bước vào dịp cận Tết, cung cầu hàng hóa vẫn được đảm bảo cân đối. CPI tháng 1 chỉ tăng nhẹ 0.06%MoM và giảm 0.97%YoY. Trong 9 nhóm ngành tăng giá, nhóm giao thông tăng nhiều nhất với 2.29%MoM do giá xăng dầu trong nước có 2 đợt điều chỉnh tăng theo mặt bằng chung của giá nhiên liệu thế giới. Theo sau lần lượt là nhóm hàng ăn uống và dịch vụ (+0.64%MoM) và nhóm may mặc (+0.44%MoM) do nhu cầu mua sắm Tết. Trong khi đó, ở nhóm chỉ số giảm giá, nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng giảm đến 2.31%MoM khi EVN thực hiện giảm giá điện lần 2 cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 kéo dài.
- ✓ Trong năm 2021, với kỳ vọng rằng sản xuất toàn cầu sẽ phục hồi khi dịch Covid-19 được kiểm soát, giá cả các mặt hàng nguyên vật liệu sẽ tăng trở lại. Qua đó có thể gây áp lực lên lạm phát trong giai đoạn nửa sau năm 2021. Do đó, các chính sách tiền tệ linh hoạt sẽ tiếp tục được áp dụng để kiểm soát mục tiêu lạm phát dưới 4% mà Chính phủ đề ra.

**CPI bình quân tháng 1/2021 (%YoY)**

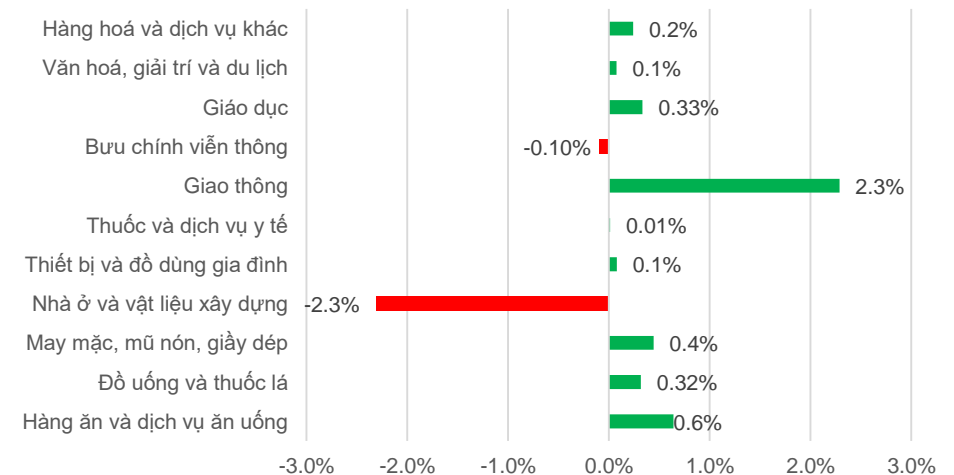


Nguồn: Tổng cục Thống kê

**Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)**

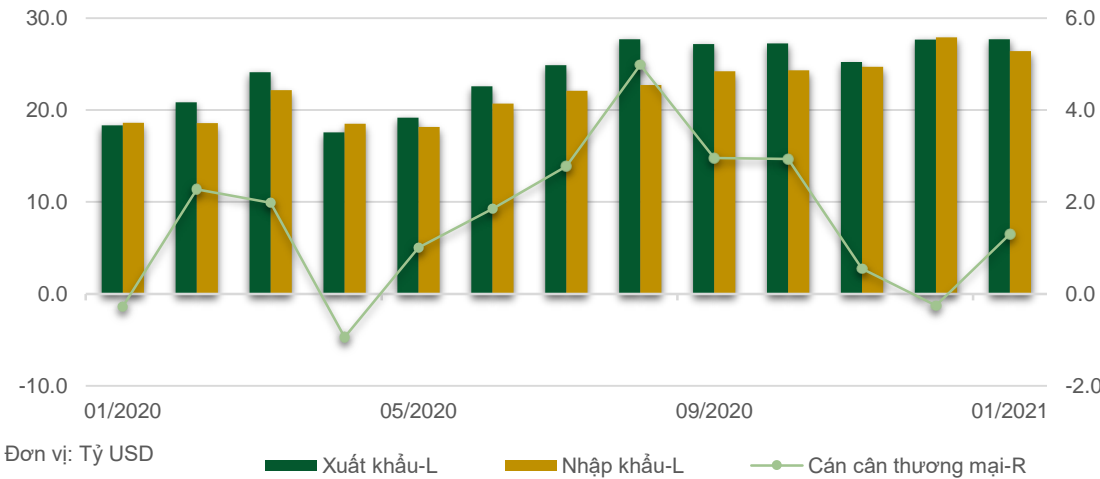


**CPI theo nhóm tháng 01/2021 (%MoM)**

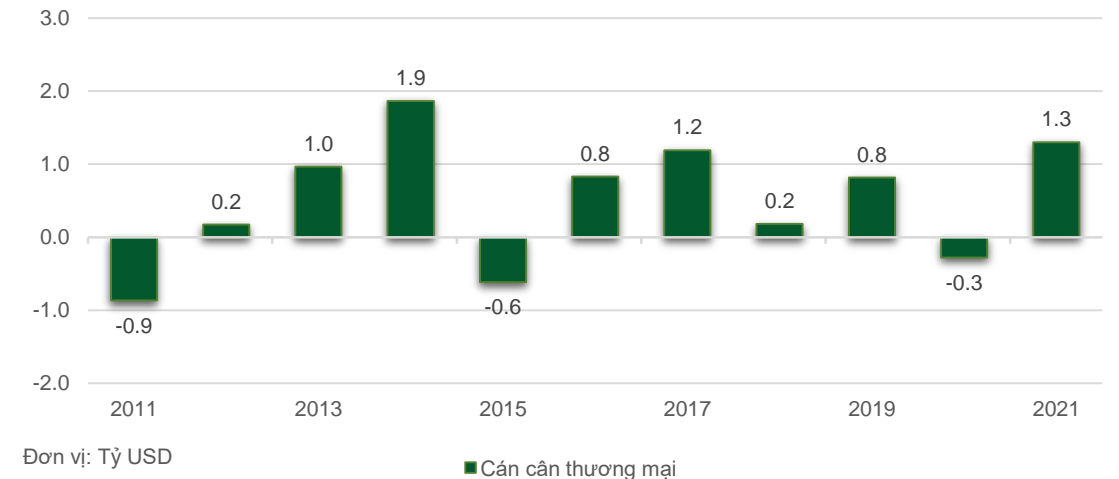


- ✓ Xuất khẩu tháng 1 đạt 27.7 tỷ USD, tăng 50.5%YoY. Đặc biệt là xuất khẩu của mặt hàng điện thoại và linh kiện (+114.8%YoY) do Samsung đẩy mạnh bán sản phẩm điện thoại phiên bản mới Galaxy S21. Trong khi đó, xuất khẩu gạo đột ngột giảm mạnh (-20.4%YoY và -47.4%MoM) xuống mức thấp nhất kể từ tháng 2/2019 do nguồn cung khan hiếm khi chưa tới vụ thu hoạch tiếp theo. Về thị trường hàng hóa xuất khẩu, Mỹ và Trung Quốc tiếp tục bỏ xa các thị trường còn lại với kim ngạch lần lượt đạt 7.5 tỷ USD (+57.4%YoY) và 5.8 tỷ USD (+111.6%YoY).
- ✓ Nhập khẩu tháng 1 đạt 26.4 tỷ USD, tăng 41%YoY. Ngoại trừ nhập khẩu dầu thô, xăng dầu giảm mạnh, các mặt hàng còn lại đều có kim ngạch nhập khẩu tăng so với cùng kỳ, đặc biệt là cao su (+204.4%), điện thoại và linh kiện (+128.3%) và hạt điều (+118.6%). Về thị trường nhập khẩu, Trung Quốc dẫn đầu với 9.6 tỷ USD (+72.7%YoY). Tiếp theo là Hàn Quốc với 5.1 tỷ USD (+29.3%YoY) và ASEAN (+63.3%YoY).
- ✓ Như vậy, cán cân thương mại tháng 1 ước tính xuất siêu 1.3 tỷ USD. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 1.8 tỷ USD; còn khu vực có vốn đầu tư nước ngoài xuất siêu 3.1 tỷ USD.

## Xuất nhập khẩu theo tháng



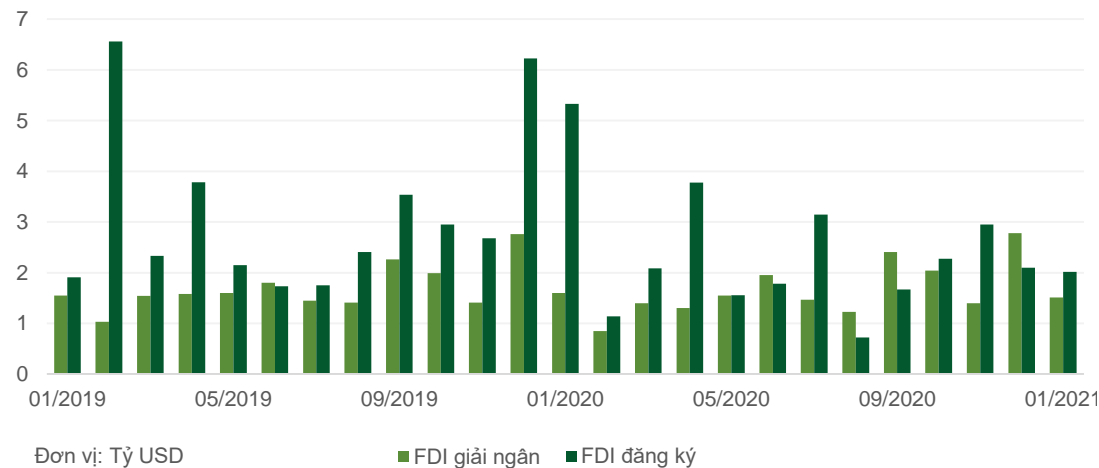
## Cán cân thương mại tháng 1



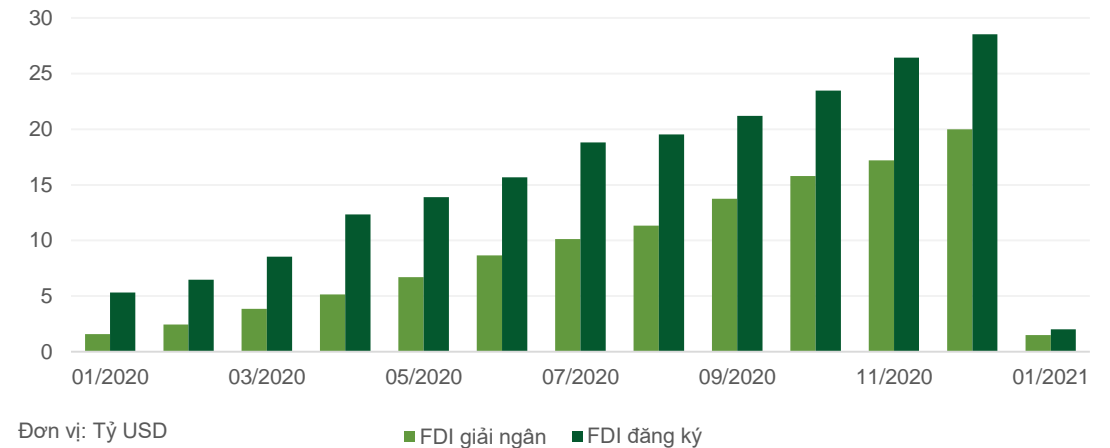
Nguồn: Tổng cục Thống kê

- ✓ Tổng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam tính đến ngày 20/01/2021 ước đạt 2.0 tỷ USD, giảm 62.2%YoY. Vốn đăng ký mới đạt 1.3 tỷ USD và vốn góp mua cổ phần đạt 0.2 tỷ USD, giảm lần lượt 70.3%YoY và 58.7%YoY. Riêng vốn điều chỉnh tăng thêm lại tăng 41.4%YoY, tương đương với 0.5 tỷ USD. Xét theo từng địa phương, Bắc Giang dẫn đầu với tổng vốn FDI gần 570 triệu USD, trong đó đáng chú ý là dự án 270 triệu USD sản xuất máy tính của hãng công nghệ Foxconn. Xếp sau là Tây Ninh với gần 350 triệu USD, chủ yếu đến từ việc điều chỉnh tăng vốn của dự án sản xuất lốp Radian của nhà đầu tư Trung Quốc. Trong khi đó, vốn FDI thực hiện trong tháng 1 ước đạt 1.5 tỷ USD, tăng nhẹ 4.1%YoY
- ✓ Mặc dù vốn FDI nước ngoài trong tháng 1 chỉ ở mức thấp, triển vọng thu hút vốn FDI trong năm nay vẫn rất sáng. Nhờ những lợi thế so với các quốc gia khác như tình hình kinh tế ổn định, phòng chống dịch Covid-19 hiệu quả, hạ tầng các khu công nghiệp đang dần hoàn thiện, Việt Nam sẽ là điểm đến lý tưởng cho xu hướng dịch chuyển của vốn FDI trên thế giới. Ngoài ra, Luật Đầu tư 2020 chính thức có hiệu lực kể từ đầu năm nay cũng giúp tháo gỡ những nút thắt về mặt pháp lý để Việt Nam có thể đón thêm các dự án từ các tập đoàn công nghệ lớn trên thế giới vì trong quy định mới này có mở rộng đối tượng được hưởng ưu đãi, trong đó có bao gồm lĩnh vực công nghệ cao.

### Đầu tư trực tiếp nước ngoài theo tháng

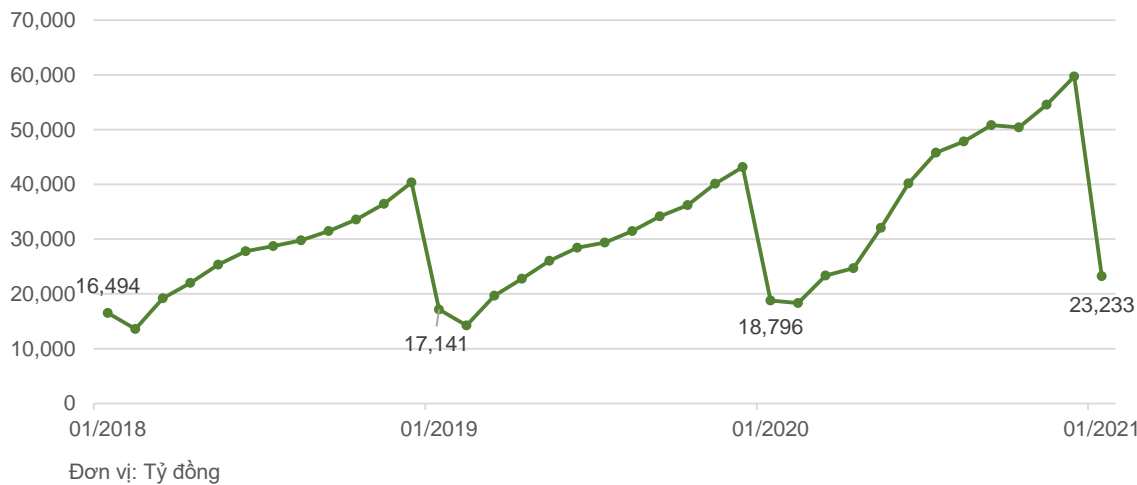


### Đầu tư trực tiếp nước ngoài lũy kế

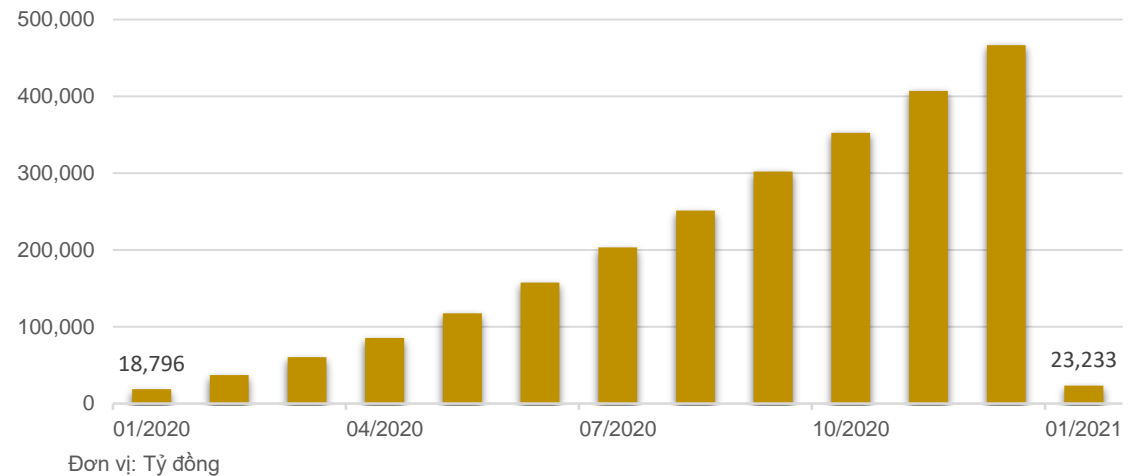


- ✓ Định kỳ hàng năm, hoạt động đầu tư công trong tháng 1 thường âm đạm khi chủ yếu là thực hiện các dự án được chuyển tiếp từ năm trước. Trong khi đó, các dự án trong năm 2021 hầu hết đang trong thời gian hoàn tất thủ tục pháp lý. Mặc dù vậy, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước trong tháng 1 vẫn ghi nhận mức tăng trưởng 24%YoY, tương đương với 23,233 tỷ đồng.
- ✓ Do là năm đầu tiên trong kế hoạch 5 năm 2021-2025, đầu tư công có thể sẽ không đạt được mức tăng trưởng mạnh mẽ như năm ngoái và sẽ nhường chỗ cho tăng trưởng vốn đầu tư FDI. Tuy nhiên, đây vẫn là nhân tố quan trọng đóng góp vào tăng trưởng chung của GDP trong năm 2021. Do đó, tính hiệu quả của việc sử dụng vốn đầu tư công sẽ được đặt lên hàng đầu.

## Đầu tư công theo tháng



## Đầu tư công lũy kế



Nguồn: Tổng cục Thống kê



- ✓ Nhìn chung, nền kinh tế đang duy trì tăng trưởng ổn định kể từ khi làn sóng Covid-19 lần 2 kết thúc. Các hoạt động sản xuất được đẩy mạnh để đáp ứng nhu cầu mua sắm tiêu dùng trước kỳ lễ Tết, góp phần kiềm chế lạm phát không tăng nhanh. Trong khi đó, hoạt động xuất nhập khẩu cũng đạt được kết quả khích lệ mặc dù gặp nhiều thách thức từ việc chuỗi cung ứng toàn cầu bị gián đoạn bởi dịch Covid-19.
- ✓ Tuy nhiên, trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 trong nước bất ngờ có chuyển biến xấu cùng với số ngày làm việc trong tháng 2 giảm do nghỉ Tết Nguyên Đán, tình hình kinh tế vĩ mô trong tháng 2 được dự báo sẽ tăng trưởng chậm lại. Tuy nhiên, với kinh nghiệm có được từ những lần đối phó với làn sóng Covid-19 trong năm ngoái, kỳ vọng rằng Việt Nam sẽ một lần nữa chiến thắng đại dịch để nền kinh tế có thể nhanh chóng phục hồi và tiếp tục đi lên.

**BẢNG TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ THEO THÁNG**

	01/21	12/20	11/20	10/20	09/20	08/20	07/20	06/20	05/20	04/20	03/20	02/20	01/20
CPI (YoY)	-0.97%	0.19%	1.48%	2.47%	2.98%	3.18%	3.39%	3.17%	2.40%	2.93%	4.87%	5.40%	6.43%
CPI (MoM)	0.06%	0.10%	-0.01%	0.09%	0.12%	0.07%	0.40%	0.66%	-0.03%	-1.54%	-0.72%	-0.17%	1.23%
PMI	51.3	51.7	49.9	51.8	52.2	45.7	47.6	51.1	42.7	32.7	41.9	49.0	50.6
IIP (YoY)	22.2%	9.5%	9.2%	5.4%	3.8%	-0.6%	1.1%	7.0%	-3.1%	-10.5%	5.4%	23.7%	-5.5%
IIP (MoM)	-3.3%	1.6%	0.5%	3.6%	2.3%	3.5%	3.6%	10.3%	11.2%	-13.3%	10.8%	8.4%	-11.8%
Tăng trưởng tín dụng*					6.08%	4.82%	4.05%	3.65%	2.00%	1.41%	1.31%	0.17%	0.10%
Xuất khẩu (Tỷ USD)	27.7	27.7	25.2	27.3	27.2	27.7	24.9	22.6	19.2	17.6	24.1	20.9	18.3
Nhập khẩu (Tỷ USD)	26.4	27.9	24.7	24.3	24.2	22.7	22.1	20.7	18.2	18.5	22.1	18.6	18.6
Cán cân thương mại (Tỷ USD)	1.3	-0.3	0.5	2.9	3.0	5.0	2.8	1.9	1.0	-0.9	2.0	2.3	-0.3
Vốn FDI thực hiện* (Tỷ USD)	1.5	20.0	17.2	15.8	13.8	11.4	10.1	8.7	6.7	5.2	3.9	2.5	1.6
Vốn FDI đăng ký* (Tỷ USD)	2.0	28.5	26.4	23.5	21.2	19.5	18.8	15.7	13.9	12.3	8.6	6.5	5.3

Nguồn: Tổng cục Thống kê, NHNN, PHS

\* Số liệu tích lũy đến thời điểm báo cáo

### **Đảm bảo phân tích**

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, Chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

### **Miễn trách**

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng/Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của báo cáo. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

### **© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHÚ HƯNG (PHS).**

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Customer Service: (+84-28) 5 411 8855

Call Center: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn)

Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

#### **PGD Phú Mỹ Hưng**

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,

P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

#### **Chi nhánh Quận 3**

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,

157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

#### **Chi Nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,

127 Lò Đúc, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

Phone: (+84-24) 3 933 4566

Fax: (+84-24) 3 933 4820

#### **Chi nhánh Hải Phòng**

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco,

18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (+84-225) 384 1810

Fax: (+84-225) 384 1801

#### **Chi nhánh Tân Bình**

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2,

364 Cộng Hòa, P. 13, Quận Tân Bình,

Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2405

Fax: (+84-28) 3 813 2415

#### **Chi Nhánh Quận 1**

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,

81-83-83B-85 Hàm Nghi,

Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

#### **Chi Nhánh Thanh Xuân**

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo

Thúy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Phone: (+84-24) 6 250 9999

Fax: (+84-24) 6 250 6666